

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**BÁO CÁO TÓM TẮT SÁNG KIẾN**

1. Tên sáng kiến: Nâng cao chất lượng dạy học phân môn Chính tả lớp 3 bằng một số biện pháp tích cực tại Trường Thực hành Sư phạm.

2. Mục tiêu của sáng kiến: Tìm hiểu, nghiên cứu các biện pháp tích cực giúp giáo viên giảng dạy phân môn Chính tả lớp 3 hiệu quả, sinh động; học sinh hiểu, tiếp thu và phân biệt tốt các từ ngữ, phụ âm, vần, các dấu thanh để viết nhằm lẫn. Từ đó, giúp các em viết đúng chính tả, học tốt phân môn Chính tả, môn Tiếng Việt và viết đúng chính tả ở các môn học khác.

3. Mô tả nội dung sáng kiến.

- Sáng kiến được thực hiện bắt đầu dựa trên việc khảo sát thực trạng việc dạy của giáo viên và việc học của học sinh đối với phân môn Chính tả lớp 3. Từ thực trạng trên, ta thấy được những khó khăn, hạn chế cũng như những nguyên nhân dẫn đến hạn chế đó và đề ra biện pháp khắc phục để việc dạy học có hiệu quả hơn, kết quả học tập của học sinh đạt chất lượng cao hơn.

- Xây dựng nội dung khảo sát tất cả học sinh lớp 3 của trường thực hiện 1 số yêu cầu như: nghe- viết một khổ thơ, một đoạn văn; thực hiện các bài tập về các từ ngữ, âm, phụ âm, vần, dấu thanh học sinh dễ viết nhằm lẫn để thống kê tỉ lệ học sinh chưa viết đúng và tìm hiểu nguyên nhân để có biện pháp thích hợp.

- Tiến hành dự giờ các tiết chính tả của giáo viên trong khối 3 để tìm hiểu thực tế, kiểm tra vở của học sinh, trao đổi chuyên môn với giáo viên khối 3, để nắm rõ tình hình dạy học.

- Tập trung phân tích những lỗi học sinh thường mắc phải, tìm hiểu những khó khăn, vướng mắc gây nhầm lẫn của học sinh trong quá trình viết chính tả để từ đó đề ra biện pháp giúp đỡ các em, khắc phục lỗi trong quá trình học.

- Giáo viên đi sâu vào việc thống kê, phân loại các từ ngữ, âm, phụ âm đầu, phần vần, các dấu thanh để viết nhằm lẫn tìm hiểu đặc điểm của các nội dung trên, giúp học sinh ghi nhớ, phân biệt, khắc sâu để tránh nhầm lẫn. Ví dụ: an/ang, im/iêm, ai/ay; d/r/gi, tr/ch; thanh hỏi/thanh ngã...

- Hướng dẫn học sinh biết hiểu được đặc điểm phát âm của các vùng miền, địa phương, hiểu được ngữ nghĩa của các từ ngữ và những quy tắc kết hợp giữa các phụ âm đầu và phần vần để từ đó viết đúng chính tả. Ví dụ: ngh kết hợp phía sau i,e,ê; ng kết hợp phía sau: o, ô, ơ, a, ă, â, u, ư...

- Hướng dẫn học sinh sử dụng 1 số mẹo vặt trong cuộc sống để ghi nhớ và sử dụng các âm vần cho đúng chính tả trong quá trình viết. Ví dụ: Để phân biệt từ cái tay và lỗi tai học sinh lưu ý cái tay trong thực tế sẽ dài hơn nên dùng y, còn lỗi tai ngắn hơn nên dùng i; tương tự từ máy bay và mái nhà, máy bay dài hơn dùng y và ngược

lại mái nhà ngắn hơn nên dùng i...

- Giáo viên tìm hiểu những biện pháp tích cực giúp khắc phục các lỗi chính tả mà học sinh thường viết chưa đúng, giúp các em ghi nhớ, cách phân biệt để viết đúng.

- Từ các cơ sở trên giáo viên tập trung vào tìm hiểu một số phương pháp dạy học tích cực để phát huy vai trò chủ động của học sinh trong việc ghi nhớ, phân tích và phân biệt các từ ngữ để hạn chế viết sai các lỗi chính tả trong tất cả các môn học.

- Xây dựng các chuyên đề, các tiết dự giờ, thao giảng phân môn chính tả lớp 3, mời giáo viên tiểu học của nhà trường cùng chia sẻ kinh nghiệm, các biện pháp giúp học sinh viết đúng chính tả, tiếp thu, ghi nhận những ý kiến hay để đúc kết thành kinh nghiệm, phương pháp giảng dạy tích cực.

- Từ những phân tích trên giáo viên xây dựng tiết dạy thực tế cho từng bài học, áp dụng phân tích trên vào từng tiết dạy thực tế, nắm thông tin từ phía giáo viên và học sinh để có sự điều chỉnh cho phù hợp và xây dựng quy trình của tiết dạy để áp dụng và nhân rộng ra các khối lớp khác trong và ngoài trường học.

4. Phạm vi áp dụng: Sáng kiến được áp dụng rộng rãi trong nhà trường và được nhân rộng ra các trường trong địa bàn thành phố Trà Vinh cũng như các trường ngoài tỉnh để cùng tham khảo và nâng cao chất lượng giảng dạy phân môn Chính tả lớp 3..

5. Thời gian áp dụng: Từ tháng 9 năm 2020 đến tháng 5 năm 2021.

6. Hiệu quả sáng kiến:

Qua việc áp dụng những sáng kiến trên vào việc giảng dạy phân môn chính tả ở khối 3 của trường một cách rõ rệt với kết quả qua các học kì như sau:

Đầu năm	Cuối học kì I	Cuối học kì II
Sai 5-6 lỗi: 40/184 HS	Sai 5-6 lỗi: 25/184 HS	Sai 5-6 lỗi: 10/184 HS
Sai 1-3 lỗi: 30/184 HS	Sai 1-3 lỗi: 22/184 HS	Sai 1-3 lỗi: 20/184 HS
Không mắc lỗi: 114/184 HS	Không mắc lỗi: 137/184 HS	Không mắc lỗi: 154/184 hs

Từ việc áp dụng sáng kiến đã góp phần giúp việc dạy và học phân môn chính tả lớp 3 của trường đã có những chuyên biến tích cực. Giáo viên giảng dạy nhẹ nhàng, học sinh tích cực, chủ động viết đúng chính tả trong giờ học cũng như trong các kì thi và các môn học khác. Tiết dạy trở nên sinh động hơn từ đó góp phần dẫn đến chất lượng phân môn Chính tả và Tiếng Việt trong các kì thi được nâng lên rõ rệt.